

THÔNG BÁO

Về việc hoàn trả tiền tham gia Bảo hiểm Y tế (BHYT) cho Sinh viên

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế 25/2028/QH12; Luật BHYT sửa đổi số 51/2024/QH15 ngày 27/11/2024;

Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai thông báo hoàn trả tiền đã thu BHYT đối với sinh viên năm 2026, cụ thể như sau:

1. Hình thức trả: Tiền mặt.

2. Thời gian trả: Từ ngày 27/10/2026 đến 06/11/2026, từ thứ 2 đến thứ 6 trong tuần, cụ thể: + Buổi sáng: từ 7h30 đến 11 giờ 30

+ Buổi chiều: từ 13h30 đến 16 giờ 30

3. Nơi trả: Phòng TCKT (Phòng 111) Cô Hằng, SĐT: 0373603292.

4. Lý do trả: Sinh viên đóng BHYT được hoàn trả theo quy định.

(Danh sách Sinh viên nhận tiền hoàn trả tham gia BHYT kèm theo)

Giám đốc đề nghị Phòng CT&CTSV, Trưởng các khoa chuyên môn, GVCN/CVHT triển khai nội dung thông báo đến sinh viên thuộc đơn vị quản lý./.

Nơi nhận:

- Ban GD Phân hiệu (báo cáo);
- Phòng CT&CTSV;
- Các lớp SV (thực hiện);
- Lưu: VT, SV.

**TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG TCKT**



Đỗ Thị Thắm

DANH SÁCH HOÀN TRẢ TIỀN BHYT
(Kèm theo Thông báo số 174 /TB - PHĐNLN ngày 26/10/2026)

STT	Mã số SV	Họ và tên	Lớp	Số tiền (đồng)	Chuyển BHYT năm 2027	Số tháng hoàn trả	Số tiền trả lại	Ghi chú
1	267620112014	Nguyễn Quốc Huy	K71_BVTV	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
2	267620112012	Lê Văn Trọng	K71_BVTV	854.000	683.100	3	170.900	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
3	267620112006	Nguyễn Long Nhật	K71_BVTV	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
4	267620112001	Nguyễn Đức Duy	K71_BVTV	854.000	683.100	3	170.900	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
5	267620112003	Võ Minh Hưng	K71_BVTV	854.000	683.100	3	170.900	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
6	267620112015	Phạm Tiến	K71_BVTV	854.000	683.100	3	170.900	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
7	267620105004	Trương Thị Huyền	K71_CN	853.875	-	15	853.875	BHTY hỗ trợ của ngành CN
8	267620105007	Trần Ngọc Phương Nhi	K71_CN	853.875	-	15	853.875	BHTY hỗ trợ của ngành CN
9	267620105013	Lê Phạm Hoàng Vy	K71_CN	853.875	-	15	853.875	BHTY hỗ trợ của ngành CN
10	267620105012	Bùi Thị Thu Trâm	K71_CN	853.875	-	15	853.875	BHTY hỗ trợ của ngành CN
11	267620105002	Phan Tuấn Dũng	K71_CN	853.000	-	15	853.000	BHTY hỗ trợ của ngành CN
12	267620105008	Nguyễn Minh Phát	K71_CN	854.000	-	15	854.000	Thẻ ATK địa phương cấp
13	267480104006	Phạm Trương Kim Nguyên	K71_HTTT	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
14	267340301002	Lê Châu Anh	K71_KT	853.875	-	15	853.875	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12, đã đóng theo TB 172
15	267340301003	Huỳnh Đỗ Nhật Anh	K71_KT	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
16	267340301011	Lê Bảo Hương Hoài	K71_KT	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
17	267340301063	Chè Kim Phụng	K71_KT	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
18	267340301004	Lê Bảo Anh	K71_KT	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
19	267620205002	Hoàng Đức Phúc Lâm	K71_LS	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
20	267850101010	Trần Yến Trang	K71_QLTN&MT	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
21	267620211004	Nguyễn Lê Gia Bảo	K71_QLTNR	853.000	683.100	3	169.900	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12

STT	Mã số SV	Họ và tên	Lớp	Số tiền (đồng)	Chuyển BHYT năm 2027	Số tháng hoàn trả	Số tiền trả lại	Ghi chú
22	267620211018	Phan Anh Quân	K71_QLTNR	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
23	267810103010	Phan Anh Thư	K71_QTDVDL&LH	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
24	267810103018	Nguyễn Thị Thanh Thư	K71_QTDVDL&LH	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
25	267340101003	Nguyễn Thành Danh	K71_QTKD	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
26	267340101055	Phạm Khánh Duy	K71_QTKD	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
27	267510605033	Phan Vĩ Khang	K71A_LOGISTICS	853.875	-	15	853.875	Thẻ ATK, địa phương cấp
28	267510605051	Trương Ngọc Yến Nhi	K71A_LOGISTICS	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
29	267510605079	Đặng Thị Huyền Trân	K71A_LOGISTICS	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
30	267510605115	Nguyễn Thái Dương	K71A_LOGISTICS	835.875	683.100	3	152.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
31	267510605112	Lê Thị Khánh	K71A_LOGISTICS	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
32	267510625469	Nguyễn Ánh Tuyết	K71A_LOGISTICS	854.000	-	15	854.000	Thẻ ATK, địa phương cấp
33	267640101023	Phạm Gia Định	K71A_THUY	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
34	267640101071	Nguyễn Thanh Phương	K71A_THUY	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
35	267640101040	Đinh Thị Thu Hương	K71A_THUY	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
36	267640101112	Lương Quốc Việt	K71A_THUY	853.875	683.100	3	170.775	Hết hạn đóng tiền
37	26B340301138	Phạm Trần Mỹ Anh	K71A8_KT_TX	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
38	267510605006	Nguyễn Xuân Bắc	K71B_LOGISTICS	854.000	683.100	3	170.900	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
39	267510605038	Lê Trần Khánh Linh	K71B_LOGISTICS	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
40	267340301057	Nguyễn Thị Thanh Thảo	K71B_LOGISTICS	854.000	683.100	3	170.900	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
41	267510605060	Phạm Mạnh Quân	K71B_LOGISTICS	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
42	267510605022	Nguyễn Huy Hiếu	K71B_LOGISTICS	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
43	267640101006	Tổng Duy Hoàng Anh	K71B_THUY	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
44	267640101138	Nguyễn Đình Bảo Lâm	K71B_THUY	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
45	267640101062	Trần Tuệ Tố Như	K71B_THUY	854.000	683.100	3	170.900	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
46	267640101083	Trương Trần Thu Thảo	K71B_THUY	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12

STT	Mã số SV	Họ và tên	Lớp	Số tiền (đồng)	Chuyển BHYT năm 2027	Số tháng hoàn trả	Số tiền trả lại	Ghi chú
47	267640101057	Huỳnh Lê Bảo Ngọc	K71C_THUY	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
48	267640101106	Nguyễn Linh Trung	K71C_THUY	853.875	-	15	853.875	Thẻ ATK, địa phương cấp
49	267640101017	Phạm Nam Cường	K71C_THUY	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
50	267640101081	Phan Lâm Chí Thành	K71C_THUY	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
51	267640101120	Huỳnh Kim Luân	K71C_THUY	854.000	683.100	3	170.900	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
52	267640101070	Trần Thị Mai Phương	K71C_THUY	854.000	683.100	3	170.900	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
53	267640101144	Lưu Quang Điệp	K71C_THUY	854.000	683.100	3	170.900	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
54	267640101150	Huỳnh Thị Thuý Diễm	K71C_THUY	854.000	683.100	3	170.900	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
55	267640101103	Đinh Nguyễn Thanh Trúc	K71C_THUY	853.875	683.100	3	170.775	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
56	267640101028	Trương Văn Tấn Dũng	K71C_THUY	854.000	683.100	3	170.900	Còn hạn sử dụng BHYT đến ngày 31/12
57		Trần Thị Quỳnh Oanh	K70B_LOGISTICS	-	-	9	473.850	Hoàn trả tiền đóng BHYT HS-SV do trùng thẻ đối tượng ưu tiên cao hơn.
58	257480104022	Hà Phương Nghi	K70_HTTT	-	-	8	421.200	Hoàn trả tiền đóng BHYT HS-SV do trùng thẻ đối tượng ưu tiên cao hơn.
59	257480104003	Nguyễn Hoàng Đạt	K70_HTTT	-	-	8	421.200	Hoàn trả tiền đóng BHYT HS-SV do trùng thẻ đối tượng ưu tiên cao hơn.
60	227850103055	Đàm Hoàng Siêu	K67_QLDD	-	-	7	368.550	Hoàn trả tiền đóng BHYT HS-SV do trùng thẻ đối tượng ưu tiên cao hơn.
61	237340301019	Tồn Thị Xuân Thu	K68_KT	-	-	7	368.550	Hoàn trả tiền đóng BHYT HS-SV do trùng thẻ đối tượng ưu tiên cao hơn.
62	227340301041	Nguyễn Thị Bích	K67_KT	-	-	7	368.550	Hoàn trả tiền đóng BHYT HS-SV do trùng thẻ đối tượng ưu tiên cao hơn.
63	227340301037	Phạm Kiều Như Ý	K67_KT	-	-	7	368.550	Hoàn trả tiền đóng BHYT HS-SV do trùng thẻ đối tượng ưu tiên cao hơn.
64	257640101090	Phạm Toàn Phát	K70C_THUY	-	-	7	368.550	Hoàn trả tiền đóng BHYT HS-SV do trùng thẻ đối tượng ưu tiên cao hơn.
65	257340201030	Vũ Thị Anh Thư	K70_TCNH	-	-	7	368.550	Hoàn trả tiền đóng BHYT HS-SV do trùng thẻ đối tượng ưu tiên cao hơn.
66	247340301031	Bùi Trịnh Thu Trang	K69_KT	-	-	7	368.550	Hoàn trả tiền đóng BHYT HS-SV do trùng thẻ đối tượng ưu tiên cao hơn.

STT	Mã số SV	Họ và tên	Lớp	Số tiền (đồng)	Chuyển BHYT năm 2027	Số tháng hoàn trả	Số tiền trả lại	Ghi chú
67	237850103011	Võ Nguyễn Bảo Ly	K68_QLDD	-	-	7	368.550	Hoàn trả tiền đóng BHYT HS-SV do trùng thẻ đối tượng ưu tiên cao hơn.
68	257480104005	Phạm Hoàng Duy	K70_HTTT	-	-	7	368.550	Hoàn trả tiền đóng BHYT HS-SV do trùng thẻ đối tượng ưu tiên cao hơn.
69	257480104009	Mai Thiên Khánh	K70_HTTT	-	-	7	368.550	Hoàn trả tiền đóng BHYT HS-SV do trùng thẻ đối tượng ưu tiên cao hơn.
70	227340301028	Trương Quỳnh Như	K67_KT	-	-	7	368.550	Hoàn trả tiền đóng BHYT HS-SV do trùng thẻ đối tượng ưu tiên cao hơn.
71	257810103001	Lê Thị Kim Dung	K70_QTDVDL&LH	-	-	7	368.550	Hoàn trả tiền đóng BHYT HS-SV do trùng thẻ đối tượng ưu tiên cao hơn.
72	257620205003	Điền Huy	K70_LS	-	-	7	368.550	Hoàn trả tiền đóng BHYT HS-SV do trùng thẻ đối tượng ưu tiên cao hơn.
73	227340301043	Nguyễn Thị Thu Hiền	K67_KT	-	-	6	315.900	Hoàn trả tiền đóng BHYT HS-SV do trùng thẻ đối tượng ưu tiên cao hơn.
74	227340301020	Nguyễn Hải Đăng Khoa	K67_KT	-	-	6	315.900	Hoàn trả tiền đóng BHYT HS-SV do trùng thẻ đối tượng ưu tiên cao hơn.
75	227340301039	Nguyễn Thị Ngọc Trân	K67_KT	-	-	6	315.900	Hoàn trả tiền đóng BHYT HS-SV do trùng thẻ đối tượng ưu tiên cao hơn.
76	247640101003	Vũ Thị Quỳnh Anh	K69A_THUY	-	-	6	315.900	Hoàn trả tiền đóng BHYT HS-SV do trùng thẻ đối tượng ưu tiên cao hơn.
77	257340201002	Nguyễn Trường Đạt	K70_TCNH	-	-	6	315.900	Hoàn trả tiền đóng BHYT HS-SV do trùng thẻ đối tượng ưu tiên cao hơn.
78	227340301026	Đỗ Thị Phương Mai	K67_KT	-	-	6	315.900	Hoàn trả tiền đóng BHYT HS-SV do trùng thẻ đối tượng ưu tiên cao hơn.
79	227340101009	Giang Thị Thái Hà	K67_KT	-	-	6	315.900	Hoàn trả tiền đóng BHYT HS-SV do trùng thẻ đối tượng ưu tiên cao hơn.
	Tổng			47.799.000	31.422.600		24.695.100	

